

Số: *61*/SNN-KL

Bắc Giang, ngày *10* tháng 01 năm 2013

V/v tham gia ý kiến đóng góp
vào dự thảo về Quy chế quản lý
rừng phòng hộ

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Thực hiện công văn số 3457/UBND-NN ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang V/v tham gia góp ý cho dự thảo về Quy chế quản lý rừng phòng hộ.

Sau khi nghiên cứu bản dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý rừng phòng hộ. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang có ý kiến đóng góp như sau:

I. Về bố cục

Nhất trí với bố cục của dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý rừng phòng hộ.

II. Về nội dung

Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia ý kiến đóng góp vào một số nội dung trong Dự thảo, cụ thể như sau:

1. Tại Điểm b Khoản 1 Điều 11: Đề nghị sửa lại thành “ Tổ chức Kiểm lâm tại các Ban quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh” nhằm nhất thể hóa về tổ chức, chỉ đạo hoạt động Kiểm lâm ở khu rừng phòng hộ, đảm bảo cho hoạt động của kiểm lâm trên địa bàn được thống nhất và hiệu quả.

- Tại Khoản 2 Điều 11: Đề nghị sửa lại thành “ Đối với những khu rừng phòng hộ không có tổ chức kiểm lâm, chủ rừng tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, bố trí tối thiểu 500 ha/người”. Nhằm tăng cường hiệu quả việc quản lý bảo vệ rừng trong khu rừng phòng hộ được giao.

2. Tại Khoản 2 Điều 14: Đề nghị bổ sung thêm cụm từ “hàng năm” vào sau cụm từ “lượng tăng trưởng” cho phù hợp.

3. Tại Khoản 1 Điều 16: Đề nghị bỏ cụm từ “ Nếu không đủ thì phải để lại cây phù trợ đảm bảo mật độ quy định như đối với cây trồng chính ”. Lý do rừng trồng từ ngân sách Nhà nước nên các quy định phải rõ ràng, cụ thể.

4. Tại Điều 18: Đề nghị sửa lại tiêu đề thành “ Thảm quyền cho phép khai thác gỗ, tre nứa và lâm sản ngoài gỗ trong rừng phòng hộ”.

5. Tại Điều 21: Đề nghị sửa lại các Khoản cho đúng thứ tự 1,2,3....

6. Tại Khoản 2, Điều 22: Đề nghị sửa lại thành “ Kinh phí quản lý bảo vệ rừng ổn định, định mức 200.000 đồng/ha/năm để Ban quản lý rừng phòng hộ tổ chức thuê, khoán với hộ gia đình, cá nhân,...”; đồng thời bỏ đoạn “Mức cụ thể và nội dung chi khoản này do cấp có thẩm quyền quyết định”. Lý do quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó mức khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên bình quân là 200.000 đồng/ha/năm.

- Tại Khoản 4 điều 22: Đề nghị sửa lại thành “ Hỗ trợ 200.000 đồng/ha chi phí khảo sát thiết kế, ký hợp đồng và lập hồ sơ để khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh không trồng bổ sung năm 1”; đồng thời bổ sung thêm nội dung “ Hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha đối với chi phí khảo sát thiết kế, dự toán, thẩm định, lập hồ sơ trồng rừng, chăm sóc rừng trồng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung trong 4 năm, gồm: Năm 1 là 550.000 đồng/ha, năm 2 là 200.000đồng/ha, năm 3 là 150.000đồng/ha, năm 4 là 100.000đồng/ha”.

7. Tại Khoản 1 Điều 24: Đề nghị chỉnh sửa đoạn “ đảm bảo kinh phí cho khoán bảo vệ rừng quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 của Điều 22 ”;

- Tại Khoản 2 Điều 24: Đề nghị sửa lại thành “ Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí quy định tại Khoản 1, Điều 22 và khoản 2, Điều 23 của Quy chế này”.

8. Tại Điểm a Khoản 3 Điều 26: Đề nghị chỉnh sửa cụm thành “ Hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán...”

- Khoản 4 Điều 26: Đề nghị thêm nội dung “ bố trí nguồn ngân sách địa phương cho việc cắm mốc rừng phòng hộ để ổn định diện tích quản lý”.

Trên đây là ý kiến đóng góp vào dự thảo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý rừng phòng hộ của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, nghiên cứu.

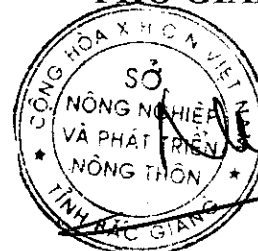
Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lại Thanh Sơn; | (B/cáo)
- GD Sở NN&PTNT; |
- Phó GD Sở Dương Xuân Bánh;
- Lưu VT.

Bản điện tử:

- Văn phòng Sở;
- Chi cục lâm nghiệp;
- Chi cục kiểm lâm.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Xuân Bánh